

LÀM LẤN TRONG PHÂN CHIA GIAI CẤP CỦA MARX VÀ ENGELS

Nguyễn Cao Quyền

Marx cũng như Engels đều nghĩ và viết rằng: “Lịch sử của tất cả các xã hội, cho đến ngày nay, là lịch sử của đấu tranh giai cấp”. Dưới nhãn quan của Marx, trong xã hội chỉ có hai giai cấp: giai cấp lao động và giai cấp tư bản. Giai cấp lao động gồm các người công nhân và vô sản. Những người này phải kiếm sống bằng cách bán sức lao động của chính mình cho những nhà tư bản vì không có con đường nào khác. Giai cấp tư bản gồm những nhà tư sản hay tư bản, là những người kiếm sống bằng thặng dư giá trị của những công nhân làm việc cho họ. Lợi tức của họ, chủ yếu đến từ sự bóc lột công nhân là những người vô sản

Một trong những “mâu thuẫn nội tại” của hiện tượng tư bản đang xảy ra trong thực tế là cạnh tranh ráo riết thay vì sáng tạo ra sản phẩm tốt hơn và rẻ hơn cho người tiêu thụ. Trong trường kỳ sự “cạnh tranh” sẽ làm nảy sinh nạn “độc quyền” và nạn này sẽ bóc lột cả những người lao động lẫn người tiêu thụ. Nạn độc quyền sẽ làm phá sản những nhà tư bản yếu kém. Dần dần những người này sẽ rơi vào hàng ngũ những người vô sản, làm cho số cung lao động lớn lên và thù lao của họ kém đi. Marx gọi hiện tượng này là sự tăng trưởng bắt buộc của “đạo quân thất nghiệp trừ bị”. Kinh tế tư bản càng tiến bộ bao nhiêu thì mâu thuẫn nói trên càng trầm trọng bấy nhiêu. Kinh tế tư bản càng lớn mạnh bao nhiêu thì triển vọng tự tiêu diệt càng nhanh chóng bấy nhiêu. Vào một lúc nào đó, giai cấp vô sản sẽ nhận thức được rằng họ có sức mạnh hợp đồng để lật đổ đám tư sản èo uột còn sót lại và lật đổ luôn cả hệ thống chính trị lỗi thời của họ.

Sau cuộc cách mạng này toàn bộ hệ thống tư bản với những quyền sở hữu tư nhân, tiền tệ, trao đổi thị trường, lời lỗ kế toán... sẽ bị hủy bỏ và được thay thế bằng một nền kinh tế hoạch định tự quản. Nền kinh tế này chấm dứt một cách hoàn toàn và triệt để sự bóc lột và tha hóa con người. Điều phải nhấn mạnh là cuộc cách mạng xã hội này sẽ không thể nào tránh khỏi.

Những Tiên Đoán Không Đứng Vững Qua Thử Nghiệm Của Thời Gian

Marx là một nhà tư tưởng có chiều sâu nhưng những tiên đoán của ông không đứng vững qua thử nghiệm của thời gian. Từ hơn 150 năm qua, thị trường tư bản đã thay đổi nhiều nhưng chưa bao giờ đưa đến tình trạng độc quyền như Marx nói. Lương bổng thực thụ của công nhân gia tăng liên tục và chỉ dấu lợi tức chưa lúc nào đi xuống. Cái đạo quân thất nghiệp trừ bị mà Marx tiên đoán cũng không phát triển như Marx tưởng.. Nền kinh tế tư bản đôi khi cũng gặp những đợt trời sục nhưng đó chỉ là hậu quả của những can thiệp hơi quá tay của nhà nước, hơn là một hiện tượng liên quan đến bản chất của thị trường tự do. Cách mạng xã hội đã xảy ra tại một vài nơi trên thế giới, nhưng chưa bao giờ nổ ra tại những nơi mà lý thuyết của Marx tiên đoán, nghĩa là tại những quốc gia tư bản phát triển nhất. Ngược lại, cách mạng xã hội chỉ thành công tại những nước nghèo nàn và lạc hậu thuộc Thế Giới Thứ Ba.

Trong thực tế, cái gọi là “chủ nghĩa xã hội khoa học” của Marx đã thất bại khi muốn cứu vãn con người khỏi tình trạng bị tha hóa, và cũng thất bại luôn cả trong phương án tạo ra một xã hội được kế hoạch hóa và tự quản hoàn toàn. Cách mạng xã hội theo kiểu của Marx đã không giải phóng quần chúng mà trái lại đã nghiền nát quần chúng dưới sức nặng lạm quyền của nhà nước chuyên chính, theo nghĩa đen của thuật ngữ này. Những quốc gia chấp nhận quyền sở hữu tư nhân và kinh tế thị trường đã được hưởng một sự tăng trưởng kinh tế đáng khen ngợi, mặc dù ở những mức độ khác nhau. Kinh tế thị trường tự do đã lấy quần chúng ra khỏi cảnh nghèo đói và đã tạo lập những điều kiện cần thiết, mang tính định chế để mọi người có thể được hưởng tự do chính trị.

Marx đã không tiên đoán được thực tế này. Những người theo ông cũng vậy. Lý thuyết “thặng dư giá trị” của ông, nghe thì quyến rũ, nhưng đã không đứng vững được trước thử thách của ba phần tư thế kỷ 20. Phần còn lại đã chứng minh là tầm nhìn đó hoàn toàn không có giá trị “khoa học” vì không thực hiện được.

Giai Cấp Tư Sản Đại Diện Cho Lực Lượng Sản Xuất Tiên Tiến

Lực lượng sản xuất và “lực lượng sản xuất tiên tiến” là hai khái niệm khác nhau. Lực lượng sản xuất duy trì dây chuyền sản xuất bình thường, vận hành cân bằng theo tiêu chuẩn chất lượng và số lượng nhất định. Lực lượng sản xuất tiên tiến phá vỡ sự cân bằng cũ, tạo ra tiêu chuẩn chất lượng mới và nâng sản xuất lên một

nấc thang mới cao hơn. Công nhân đại diện cho lực lượng sản xuất, nhưng không đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến. Đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến là nhà tư bản chứ không phải công nhân. Đó là điều đã được chứng minh và đó cũng là điều mà cả Marx lẫn Engels đều thiếu khả năng nhận thức. Những người cộng sản theo chủ nghĩa xã hội bạo lực của Lenin cần sớm ý thức và tỉnh ngộ.

Mầm mống của chủ nghĩa xã hội không tưởng Marx-Engels phát sinh từ sự thiếu khả năng nhận thức nói trên. Nhìn từ góc độ lịch sử, dùng máy móc thay thế công nhân là cống hiến lớn cho nhân loại, là thúc đẩy lịch sử tiến lên. Chính máy móc không ngừng phát triển đã dần dần giải phóng công nhân khỏi lao động cơ bắp nặng nề và tạo cơ sở vật chất cho một hình thái xã hội cao hơn. Lực lượng sản xuất bao gồm máy móc và lao động phụ trợ chỉ mong muốn duy trì hiện trạng sản xuất đang có để bảo đảm đồng lương và ổn định cuộc sống. Họ sợ việc cải tiến máy móc sẽ làm mất cần câu cơm của họ. Theo bản năng, công nhân thù địch máy móc. Vì thế họ không đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến.

Quan Niệm Lại Vấn Đề “Bóc Lột”

Lực lượng sản xuất là một khái niệm có tính tương đối và luôn luôn biến động. Nó ở vị trí đối lập với lợi ích đã có của công nhân. Khả năng phát triển vô hạn của lực lượng sản xuất tiên tiến đã phủ nhận quy luật phát triển khách quan của cách mạng bạo lực Marx-Engels thời tuổi trẻ.

Thiết bị máy móc tuy là sự phát triển của công cụ thủ công nhưng quan hệ giữa chúng với công nhân đã thay đổi về chất, khác với quan hệ thời công trường thủ công. Trong thời kỳ công trường thủ công, công nhân là chủ thể của lao động, công cụ chỉ đóng vai trò phụ, mang tính hỗ trợ. Sang thời kỳ “đại kỹ nghệ” máy móc thiết bị trở thành chủ thể của lao động, công nhân xuống hàng trợ thủ và chỉ giữ vai trò phụ. Bản thân máy móc và thiết bị ngày nay đã trở thành lực lượng sản xuất tiên tiến tồn tại độc lập, tách rời khỏi công nhân. Khi khoa học kỹ thuật trở thành nguồn giá trị thặng dư độc lập thì lý luận của Marx về “tư bản bóc lột” công nhân sẽ dần dần thu hẹp phạm vi cho đến lúc không còn tác dụng nữa. Nhìn từ góc độ duy vật lịch sử ta thấy chế độ tư hữu và bóc lột đều là sản phẩm của xã hội phát triển. Những thứ đó thay đổi theo bước tiến của lịch nhân loại.

Đóng Góp Của Giai Cấp Tư Bản

Sự phát minh và sáng tạo của các nhân viên khoa học kỹ thuật chính là gốc rễ của lực lượng sản xuất tiên tiến. Tuy nhiên nếu sự phát minh và sáng tạo ấy chỉ dừng lại ở phạm trù nghiên cứu khoa học thì không có lực lượng sản xuất tiên tiến hiện thực. Sự chuyển hóa thành quả nghiên cứu khoa học thành lực lượng sản xuất là một việc khó khăn và đầy trở lực. Người nhiệt tình nhất, tích cực nhất, chấp nhận nhiều rủi ro nhất, để chuyển hóa thành quả nghiên cứu khoa học thành lực lượng sản xuất là các nhà tư bản, được thôi thúc bởi lợi nhuận siêu ngạch. Chính giai cấp tư bản mà những người Mác Xít muốn triệt tiêu là những người đưa thành quả nghiên cứu khoa học vào dây chuyền sản xuất.

Một loại sản phẩm mới tốt đẹp hơn được đưa vào thị trường, trong một thời gian nhất định sẽ đem lại một nguồn lợi nhuận siêu ngạch cho xí nghiệp. Tuy nhiên, rất nhanh các xí nghiệp khác sẽ ồ ạt bắt chước làm theo, khiến cho tỷ lệ lợi nhuận được cân bằng trở lại. Nhưng rồi không bao lâu, lại có xí nghiệp khác đưa ra sản phẩm mới khác và cứ như thế lực lượng sản xuất xã hội không ngừng được nâng cao trong cạnh tranh. Để có những kết quả tương tự, nhà tư bản lập công đầu. Nhận thức và thừa nhận kết quả này là vô cùng quan trọng. Tư bản là người nắm vị trí chủ đạo trong xí nghiệp hiện đại. Họ vừa là người phổ cập kỹ thuật mới, máy móc mới, vật liệu mới, vừa là người đại diện quan hệ sản xuất tiên tiến.

Xã hội phân chia thành kẻ giàu người nghèo là do sản xuất không phát triển mạnh, của cải xã hội thiếu thốn. Giai cấp tư bản mà những người cộng sản chống đối hơn 100 năm nay hoàn toàn không phải là những kẻ xấu trời sinh ra. Họ là những bộ phận cần cù nhất, tài năng nhất, thông minh nhất, ưu tú nhất so với những giai cấp khác trong xã hội. Họ cần phải được trân quý và kính nể.

Lầm Lẫn Căn Bản Của Marx Và Engels

Marx và Engels lúc tuổi trẻ, đã sai lầm trầm trọng khi ghép chủ nghĩa tư bản vào tội tử hình, đòi triệt tiêu tư hữu, xóa bỏ giai cấp tư sản và chấm dứt kinh tế thị trường. Cả hai ông đều nhấn mạnh đến sự cần thiết

phải dùng bạo lực để hoàn tất những mục tiêu đó. Engels trong cơn kiêu hãnh đã từng tuyên bố chủ nghĩa xã hội đã từ không tưởng biến thành khoa học, và đã viết một cuốn sách với đầu đề như vậy. Khi tuyên bố như thế Engels đã không hiểu rằng “khoa học” là tính hữu hiệu của biện pháp chứ không phải là tính hiện thực của mục tiêu. Phần không tưởng trong mục tiêu của Marx và Engels không có gì thay đổi nên chủ nghĩa xã hội “khoa học” của các ông đã biến thành chủ nghĩa xã hội bạo lực.

Nhiều thế hệ cộng sản theo sau, bao gồm cả Lenin, Stalin Mao Trạch Đông đã vì thế mà làm đường lạc lối. Họ không đủ thông minh để phân biệt giữa tính hữu hiệu của biện pháp với tính hiện thực của mục tiêu. Cho nên họ không biết rằng giành được chính quyền và lật đổ tư bản chủ nghĩa không có nghĩa là đã sáng tạo nên năng suất cao hơn chủ nghĩa tư bản. Giương cao ngọn cờ “chủ nghĩa xã hội khoa học”, tịch thu công thương nghiệp tư bản, xóa bỏ kinh tế tiểu nông, tự cho rằng đang vận dụng lý luận Marxist để xây dựng một chế độ xã hội mới cao hơn, thật ra chỉ là cản trở và phá hoại lực lượng sản xuất và phá bỏ cơ sở kinh tế mà đúng lý ra phải tiếp tục sử dụng và cải tiến.

Từ năm 1945 đến năm 1995 là thời gian khôi phục và phát triển. Ngoại trừ Hoa Kỳ, tất cả các nước khác bất kể thuộc phe Tư Bản Chủ Nghĩa hay thuộc phe Xã Hội Chủ Nghĩa đều đứng lên từ đống tro tàn đổ nát sau chiến tranh để xây dựng lại non sông. Đây là năm mươi năm chạy đua hòa bình giữa hai chế độ. Trong năm mươi năm ấy, ai hơn ai kém ? Ai đã đem lại cho nhân dân lợi ích vật chất để họ hưởng thụ ? Ai đã chỉ dùng những lời lẽ khoác lác và trống rỗng để lừa bịp quần chúng ? Đối với những câu hỏi đó, nhân dân đã rút ra nhận định và lịch sử đã có kết luận. Kết luận quan trọng nhất mà lịch sử để lại cho các thế hệ về sau là: xã hội không thể thiếu các nhà tư bản.

Các nhà tư bản đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến và là tầng lớp quản lý đời sống kinh tế của xã hội. Họ là một giai cấp không tiêu diệt nổi. Mà dẫu đã tiêu diệt rồi thì vẫn phải mời họ quay trở lại. Marx và Engels khi mới ở độ tuổi 30, đã bị hiện tượng tư bản Manchester gây ấn tượng quá sâu sắc. Hai ông nhận thức chủ nghĩa tư bản bắt đầu từ đây, để rồi không thể vượt qua giới hạn lịch sử mà nguyên mẫu chủ nghĩa tư bản Manchester mang lại. Đó là sai lầm căn bản mà hai người đã mắc phải và đồng thời cũng là sai lầm của Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản năm 1848. Đó là phần xã hội không tưởng Marx-Engels lúc còn trẻ. Và đó là lý do gây nên sự đổ vỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa bạo lực quốc tế./.

NGUYỄN CAO QUYỀN

Tháng 1 năm 2013